TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LÔC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày : 26 – 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Phong
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Hồng – Hiệu trưởng Trưởng tiểu học xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
2. Ông Bùi Sỹ Cường – Phó Bí thư Đảng ủy xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2001 tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 20, xã N, huyện N,tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T (Sinh năm 1976) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1978); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 12 năm 2018 đến ngày 10 tháng 12 năm 2018 được tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện gia đình của bị cáo: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1978; Nơi cư trú: xóm 20, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (Là mẹ đẻ của bị cáo Đ). Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Bà Trần Thị An – Luật sư Văn phòng Luật sư Song Ngư - Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; Luật sư do Tòa án chỉ định. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đinh Văn T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2001; nơi cư trú: xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện gia đình của người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Nơi cư trú: xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (là mẹ đẻ của anh T). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Minh Đ cùng Đinh Văn T đi chơi. Khi đi đến cổng nhà thờ giáo xứ X thuộc xã N, huyện N, do Đ có nhu cầu sử dụng ma túy (hồng phiến) nên Đ nói T xuống xe đợi Đ đi có việc nhưng không nói là đi đâu. Đ điều khiển xe máy đi đến nhà một người đàn ông tên L thuộc xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để hỏi mua ma túy (hồng phiến) về sử dụng. Khi đi đến cổng nhà L thì Đ gọi điện cho L hỏi: "Có hồng không, bán cho em mấy trăm" (ý hỏi có hồng phiến không). L nói không có. Sau khi gọi điện thì Đ đi vào nhà L và gặp L hỏi tiếp về việc mua hồng phiến. Nhưng L nói không có bán. Vì là chỗ anh em quen biết nên L đã cho Đ 06 viên ma túy (hồng phiến). Sau đó, Đ cất 06 viên hồng phiến vào túi quần phía trước bên phải và quay về cổng nhà thờ giáo xứ X đón T. Đ điều khiển xe chở T đi về khu vực đập K thuộc xóm 5, xã N, huyện N. Khi đi trên đường, Đ nói với T "Tau mới mua mấy viên thuốc chó ta lên đập K ta chơi" (tức là mua hồng phiến). T không nói gì và cùng Đ đi lên khu vực đập K. Vào khoảng 15 giờ cùng ngày, khi cả hai vừa lên đến đập K thì bị tổ công tác Công an huyện Nghi Lộc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng số ma túy (hồng phiến) mà Đ cất giấu trong túi quần.Tổ công tác Công an huyện Nghi Lộc tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 102/KL – PC09(MT) ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Minh Đ gửi tới giám định là ma túy *(Methamphetamine)*. Các viên nén màu hồng (06 viên) thu giữ của Nguyễn Minh Đ có tổng khối lượng là 0,75 gam (*Không phẩy bảy lăm gam*)".

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo, người làm chứng, người đại diện gia đình của bị cáo và người làm chứng không khiếu nại gì về kết luận giám định, các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS - HS, ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Minh Đ về tội danh, khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 96 của Bộ luật hình sự năm 2015: Áp dụng biện pháp tư pháp, đưa bị cáo Nguyễn Minh Đ vào trường giáo dưỡng với thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Đ đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 96 của Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng biện pháp tư pháp, đưa bị cáo Nguyễn Minh Đ vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo, Người đại diện gia đình của bị cáo Đ nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và ý kiến của người bào chữa, không bổ sung gì và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và rất ân hận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng, đại diện gia đình của bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội qủa tang, kết luận giám định, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Do vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04 tháng 12 năm 2018, tại khu vực đập K thuộc địa phận xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Nghi Lộc đã bắt quả tang Nguyễn Minh Đ có hành vi tàng trữ 06 viên hồng phiến (Methaphetamine) có tổng khối lượng 0,75 gam (*Không phẩy bảy lăm gam*). Hành vi trên của Nguyễn Minh Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuy, gây mất trật tự trị an xã hội. Nghiện ma túy là một tệ nạn gây ra những tác hại hết sức nặng nề, tàn phá, hủy hoại rất lớn đối với sức khỏe, gây ra nhiều căn bệnh nguy hiểm khôn lường cho con người, là nguyên nhân làm cho kinh tế của nhiều gia đình bị khánh kiệt, gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Mặc dù bị cáo đang ở độ tuổi chưa thành niên nhưng đã sa vào con đường nghiện ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống các loại tội phạm về ma túy.

Nhưng xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận là tình tiết giám nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế. Bị cáo chỉ học hết lớp 9 là bỏ học, hiện không có nghề nghiệp, sống lêu lổng, thường quan hệ với các đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét

xử căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 91 và Điều 96 của Bộ luật hình sự và khoản 6 Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không cần thiết áp dụng hình phạt mà áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, có cơ hội học văn hóa, học nghề và lao động trong môi trường phù hợp với độ tuổi để phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng……..". Tuy nhiên, nay bị cáo Đ còn ở độ tuổi chưa thành niên, không có nghề nghiệp và thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với 06 viên hồng phiến (Methaphetamine) có tổng khối lượng 0,75 gam (*Không phẩy bảy lăm gam*); Cơ quan điều tra đã sử dung 02 viên, có khối lượng 0,3 gam *(Không phẩy ba gam)* để gửi đi giám định, còn lại 04 viên có khối lượng 0,45 gam *(Không phẩy bốn mươi lăm gam)* cần phải tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe máy WAVEALP, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-851.24, số khung: 390XHY3565572, số máy: JA39E356609, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen, đã qua sử dụng. Xét thấy là tài sản hợp pháp của Đinh Văn T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[4]. Về các vấn đề khác:

- Đối với Đinh Văn T là người đi cùng Đ và cho Đ mượn xe máy WAVEALP, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37K1-851.24 vào ngày 04 tháng 12 năm 2018. Quá trình điều tra xác định T không biết việc Đ đi mua ma túy. Sau khi Đ có ma túy thì quay lại đón Thành và tiếp tục chở T đi, khi đi trên đường thì Đ mới nói cho T biết việc mình có ma túy rồi nói T cùng lên khu vực đập K thuộc xóm 5, xã N, huyện N để cùng sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ. Vì vậy, chưa đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn T.

- Đối với người đàn ông tên L mà Nguyễn Minh Đ khai đã cho Đ ma túy vào ngày 04 tháng 12 năm 2018. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định, người đàn ông này là Hồ Xuân L (*sinh năm 1983, trú tại xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An*). Nhưng qua xác minh, hiện nay Hồ Xuân L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 4 Điều 91 và Điều 96 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 6 Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ với thời hạn 02 (Hai) năm. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng. Trường giáo dưỡng có trách nhiệm quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 04 viên hồng phiến còn lại có khối lượng 0,45 gam *(Không phẩy bốn mươi lăm gam)*, là vật chứng của vụ án, đang được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư do Công an huyện Nghi Lộc ban hành, được dán kín các mép, bên ngoài có ghi "Vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Minh Đ, SN 2001, vào ngày 04/12/2018" cùng với vỏ, bao bì niêm phong ban đầu. Hiện số vật chứng trên đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 01 năm 2019.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phong

Nơi nhận:
- Bị cáo**:**
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an huyện Nghi Lộc;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Hồ sơ Vụ án; Văn phòng TA (Lưu).